

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH, SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TRONG
LĨNH VỰC ĐĂNG KIỂM, ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ
CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI

(Kèm theo Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ DVC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
01	Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ trong trường hợp còn hiệu lực nhưng bị mất, hư hỏng, rách hoặc có sự sai khác về thông tin (1.012875)	TTHC còn lại	- Trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định lần đầu hoặc Tem kiểm định lần đầu của xe cơ giới thuộc đối tượng miễn kiểm định bị mất: Trong ngày làm việc. - Trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định hoặc Tem kiểm định của xe cơ giới bị mất (trừ trường hợp mất đồng thời Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định của xe cơ giới và trường hợp mất Giấy chứng nhận kiểm định lần đầu hoặc Tem kiểm định lần đầu của xe cơ giới thuộc đối tượng miễn kiểm định), hư hỏng, rách: Trong 01 ngày làm việc kể từ	Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới	- Giá dịch vụ in lại Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định đối với xe cơ giới là: 23.000 đồng/lần/xe.	Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới	Nộp trực tiếp tại Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới	- Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT ngày 12/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ và Thông tư số 03/2018/TT-BGTVT ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô nhập khẩu thuộc đối tượng của Nghị

			<p>ngày khai báo.</p> <p>- Trường hợp Giấy chứng nhận kiểm định và Tem kiểm định có thông tin sai khác so với hồ sơ phương tiện của xe do đơn vị đăng kiểm in sai: 01 ngày làm việc kể từ thời điểm nộp hồ sơ.</p>					<p>định số 116/2017/NĐ-CP;</p> <p>- Quyết định số 1117/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
--	--	--	--	--	--	--	--	---

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Tên thủ tục hành chính	Mức độ DVC	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Cơ quan thực hiện	Cách thức thực hiện	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Đăng kiểm								
1	Cấp Giấy chứng nhận, Tem kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ (1.001261)	Một phần	<p>- Kiểm định tại đơn vị đăng kiểm: Trong ngày làm việc.</p> <p>- Kiểm định ngoài đơn vị đăng kiểm: + Thông báo thời gian kiểm tra : 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của chủ xe; + Thời gian kiểm định xe: Trong ngày làm việc.</p>	Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới	<p>- Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 50.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới 10</p>	Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới	Nộp trực tiếp, trực tuyến, dịch vụ bưu chính công ích tại Đơn vị đăng kiểm xe cơ giới	<p>-Thông tư số 30/2024/TT-BGTVT ngày 12/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 16/2021/TT-BGTVT ngày 12/8/2021 quy định về kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao</p>

					<p>chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 100.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định. Mức thu phí, lệ phí kể từ ngày 01 tháng 7 năm 2024 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2024: Lệ phí cấp giấy chứng nhận: 20.000 đồng/01 Giấy chứng nhận kiểm định, riêng đối với ô tô dưới 10 chỗ ngồi (không bao gồm xe cứu thương): 45.000 đồng/01 Giấy chứng</p>		<p>thông cơ giới đường bộ và Thông tư số 03/2018/TT-BGTVT ngày 10/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải quy định về kiểm tra chất lượng an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với ô tô nhập khẩu thuộc đối tượng của Nghị định số 116/2017/NĐ-CP -Quyết định số 1117/QĐ-BGTVT ngày 09 tháng 9 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được ban hành mới, sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực đăng kiểm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao thông vận tải.</p>
--	--	--	--	--	--	--	---

					<p>nhận kiểm định. - Giá dịch vụ kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường đối với xe cơ giới, thiết bị và xe máy chuyên dùng đang lưu hành; đánh giá, hiệu chuẩn thiết bị kiểm tra xe cơ giới theo Thông tư số 238/2016/T T-BTC ngày 11 tháng 12 năm 2016 và Thông tư số 55/2022/T T-BTC ngày 24 tháng 8 năm 2022</p>			
--	--	--	--	--	--	--	--	--

Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ TRONG GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA THUỘC PHẠM VI, CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI
(Kèm theo Quyết định số 1707/QĐ-UBND ngày 04/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

1. Tên thủ tục hành chính: Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa
Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Bộ phận thực hiện	Trình tự các bước thực hiện/Kết quả thực hiện	Thời gian quy định
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, xem xét sự hợp lệ: + Hồ sơ hợp lệ tiếp nhận và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. + Hồ sơ không hợp lệ yêu cầu bổ sung và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn	01 giờ
<i>Bước 2</i>	Đoạn Quản lý giao thông thủy bộ	Chuyên viên phụ trách	- Kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ: + Phù hợp thì tiến hành xử lý. + Chưa phù hợp thì dự thảo công văn trả lời. - Trình lãnh đạo phê duyệt.	34 giờ
		Lãnh đạo phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho lãnh đạo Sở xử lý	02 giờ
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở GTVT	Ban lãnh đạo Sở	Phê duyệt kết quả	02 giờ
<i>Bước 4</i>	Văn phòng Sở	Nhân viên văn thư	Đóng dấu (nếu có)	01 giờ
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên tiếp nhận	Chuyển trả kết quả cho tổ chức và cá nhân	

2. Tên thủ tục hành chính: **Chấp thuận phương án bảo đảm an toàn giao thông**

Tổng thời gian thực hiện thủ tục hành chính: 05 (ngày làm việc) x 08 giờ = 40 giờ.

Bước thực hiện	Đơn vị thực hiện	Bộ phận thực hiện	Trình tự các bước thực hiện/Kết quả thực hiện	Thời gian quy định
<i>Bước 1</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh	Chuyên viên bộ phận tiếp nhận	- Tiếp nhận hồ sơ trực tiếp hoặc trực tuyến, xem xét sự hợp lệ: + Hồ sơ hợp lệ tiếp nhận và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. + Hồ sơ không hợp lệ yêu cầu bổ sung và phản hồi lại cho tổ chức, cá nhân. - Chuyển hồ sơ về phòng chuyên môn	01 giờ
<i>Bước 2</i>	Đoạn Quản lý giao thông thủy bộ	Chuyên viên phụ trách	- Kiểm tra tính hợp pháp của hồ sơ: + Phù hợp thì tiến hành xử lý. + Chưa phù hợp thì dự thảo công văn trả lời. - Trình lãnh đạo phê duyệt.	34 giờ
		Lãnh đạo phòng	Duyệt hồ sơ, chuyển cho lãnh đạo Sở xử lý	02 giờ
<i>Bước 3</i>	Lãnh đạo Sở GTVT	Ban lãnh đạo Sở	Phê duyệt kết quả	02 giờ
<i>Bước 4</i>	Văn phòng Sở	Nhân viên văn thư	Đóng dấu (nếu có)	01 giờ
<i>Bước 5</i>	Trung tâm Phục vụ hành chính công	Chuyên viên tiếp nhận	Chuyển trả kết quả cho tổ chức và cá nhân	